

BÁO CÁO TÓM TẮT
KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025,
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026
(Tài liệu trình bày tại Kỳ họp cuối năm 2025 HĐND tỉnh khóa X)

Kính thưa:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Các vị Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các vị khách mời và toàn thể cử tri tỉnh nhà.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu những bước chuyển mình mạnh mẽ của đất nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng, mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân, kinh tế - xã hội của Đồng Nai đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2025

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Về tăng trưởng kinh tế

- Kinh tế tăng trưởng tốt, GRDP năm 2025 ước tăng 9,63%, vượt mục tiêu Chính phủ giao (8,5%), đứng đầu cả nước về mức độ hoàn thành mục tiêu và xếp thứ 7 cả nước về tốc độ tăng GRDP. Trong đó: khu vực nông, lâm, thủy sản ước tăng 3,22%; công nghiệp, xây dựng ước tăng 11,52%; dịch vụ ước tăng 9,39%.

- Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp ước tăng 15,02% so cùng kỳ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 465.409 tỷ đồng, tăng 18,53%; dịch vụ du lịch đón 5,2 triệu lượt khách với doanh thu ước đạt 3.900 tỷ đồng, đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 34,04 tỷ USD, tăng 19,35%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 25,58 tỷ USD, tăng 26,33% so với cùng kỳ.

2. Về công tác điều hành các nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương

Ngay từ đầu năm, công tác thu ngân sách nhà nước được triển khai quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ trong quản lý thu, chống thất thu, khai thác tốt các nguồn thu từ sản xuất - kinh doanh, xuất nhập khẩu và thu tiền sử dụng đất. Nhờ đó, thu ngân sách năm 2025 đạt kết quả tích cực, đến nay tổng thu ngân sách đạt trên 84.540 tỷ đồng (đạt 120% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, 114% kế hoạch HĐND tỉnh giao). Dự ước cả năm 2025 thu 100.000 tỷ đồng, đạt 134% dự toán HĐND tỉnh giao.

Tỉnh đã đấu giá thành công 04 khu đất với tổng thu 9.475 tỷ đồng. Dự kiến đến hết năm 2025, tổng số thu từ đấu giá quyền sử dụng đất sẽ đạt mục tiêu 21.000 tỷ đồng, nâng tổng số thu ngân sách dự kiến năm 2025 lên mức 100.000 tỷ đồng, tạo nguồn lực lớn cho đầu tư phát triển của tỉnh.

3. Về thu hút đầu tư

Thu hút vốn đầu tư trong nước đạt trên 163 ngàn tỷ đồng, vốn đầu tư FDI đạt trên 3 tỷ USD, cho thấy môi trường đầu tư của tỉnh tiếp tục được cải thiện, duy trì sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư nước ngoài, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh thu hút vốn ngày càng gay gắt giữa các địa phương. Năm 2025, tổng vốn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và bổ sung tăng vốn khoảng 133.090 tỷ đồng.

4. Công tác lập điều chỉnh quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Công tác quy hoạch tiếp tục được xác định là nền tảng cho phát triển bền vững và thu hút đầu tư của tỉnh. Trước khi sắp xếp, UBND tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đồng Nai, trong đó bổ sung Cầu Mã Đà và đường kết nối Cầu Mã Đà để kết nối với tỉnh Bình Phước, tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, phát triển không gian kinh tế vùng và tăng cường kết nối hạ tầng giữa hai địa phương sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Hoàn thành phê duyệt 10/10 đồ án quy hoạch phân khu của thành phố Long Khánh (đạt tỷ lệ 100%). Đặc biệt, ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 phân khu C4 thuộc quy hoạch chung TP. Biên Hòa, gỡ nút thắt pháp lý hơn 2,5 năm qua, giúp các dự án bất động sản lớn tại Đồng Nai tiếp tục triển khai, góp phần phát triển hạ tầng và đô thị của tỉnh.

Hiện nay, tỉnh đang tiếp tục hoàn thiện việc điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đồng Nai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính và tiếp tục hoàn thiện 04 đồ án Quy hoạch chung đô thị Biên Hòa, Trảng Bom, Nhơn Trạch, Long Thành và ban hành Kế hoạch triển khai lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2026 để tạo nền tảng, định hướng cho phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về đầu tư công

Ước giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 là 25.221 tỷ đồng, đạt 111% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (*Sau khi trừ số vốn 9.236,5 tỷ đồng được chuyển sang năm 2026*) và đạt trên 90% kế hoạch vốn UBND tỉnh giao.

6. Về phát triển Khu công nghiệp (KCN)

Trên địa bàn tỉnh có 81 KCN, 01 khu công nghệ cao và 01 khu kinh tế được quy hoạch với tổng diện tích 65.984,77 ha. Đến nay, có 58 KCN được thành lập, trong đó có 43 KCN đang hoạt động, tỷ lệ lấp đầy 76% (Đồng Nai cũ 31 KCN, tỷ lệ lấp đầy 89%; Bình Phước cũ 12 KCN, tỷ lệ lấp đầy 49%).

Dự kiến ngày 19/12/2025, tỉnh Đồng Nai sẽ đồng loạt khởi động xây dựng hạ tầng 3 KCN có quy mô lớn và vị trí gần Cảng hàng không quốc tế Long Thành, dự kiến tạo lực hút mạnh mẽ đối với các nhà đầu tư sản xuất - công nghiệp - logistics trong thời gian tới (Long Đức 3, Bàu Cạn - Tân Hiệp và Xuân Quế - Sông Nhạn).

II. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- Sau gần 6 tháng triển khai, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tại Đồng Nai đã phát huy hiệu quả rõ rệt. Bộ máy được tinh gọn, phân cấp và ủy quyền rõ ràng; biên chế được phân bổ kịp thời, bổ sung nhân lực cho các xã, phường còn thiếu.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra và giám sát công vụ được tăng cường, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và củng cố niềm tin của Nhân dân.

- Hoạt động văn hóa - du lịch có nhiều điểm sáng. Lượng khách du lịch và doanh thu đạt mục tiêu 3,9 nghìn tỷ đồng; công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lễ hội truyền thống tiếp tục được chú trọng.

- Chuyển đổi số được triển khai đồng bộ, từ bồi dưỡng kỹ năng số đến kết nối các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, triển khai giao thông thông minh, IoT và nâng cấp hạ tầng số. 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử, góp phần thúc đẩy kinh tế số phát triển bền vững.

- Công tác dân tộc và an sinh xã hội được đảm bảo; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo ổn định, khối đại đoàn kết được củng cố.

- Các Chương trình mục tiêu quốc gia đạt nhiều kết quả tích cực:

- + Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: toàn tỉnh có 67/72 xã đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- + Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: thu nhập bình quân đầu người toàn tỉnh năm 2025 đạt 86,01 triệu đồng/người/năm, tăng 22,16 triệu đồng so năm 2021. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,05% đầu giai đoạn năm 2022 xuống còn 0,22% vào năm 2025, không còn hộ nghèo A. Toàn tỉnh đã xây mới và sửa chữa 1.692 căn nhà cho hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (*đạt 124,5% kế hoạch, vượt tiến độ 45 ngày và sớm hơn 06 tháng so với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ*).

- + Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cơ bản thực hiện đạt các mục tiêu, kế hoạch đề ra. Tổng kế hoạch vốn phân bổ năm 2025: 376.747 triệu đồng. Giải ngân đến ngày 14/11/2025: 55.612 triệu đồng. Trong đó, nguồn đầu tư phát triển 39.829 triệu đồng, đạt 14% kế hoạch; nguồn sự nghiệp 15.783 triệu đồng, đạt 16% kế hoạch.

- Cải cách hành chính được đẩy mạnh, kiểm tra - kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp được nâng lên. Công tác nhà ở xã hội đạt tiến độ tốt, dự kiến hoàn thành toàn bộ chỉ tiêu năm 2025 và tiếp tục khởi công nhiều dự án mới, góp phần bảo đảm an sinh và thu hút lao động.

- Chính sách người có công và an sinh xã hội được triển khai kịp thời, minh bạch; công tác trợ cấp thường xuyên và chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em được quan tâm đúng mức. Tỉnh chú trọng bảo đảm quyền trẻ em, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh và tăng cường nguồn lực để nâng cao hiệu quả chăm sóc, bảo vệ.

- Về nhà ở xã hội, toàn tỉnh đang triển khai 13 dự án với quy mô 4.564 căn, phần đầu hoàn thành 4.208 căn trong năm 2025; đã hoàn thành 2.970 căn và 1.594 căn đang xây dựng. Dự kiến cuối năm 2025 sẽ hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao.

III. Một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Giải ngân vốn đầu tư công còn thấp; nhiều chủ đầu tư khó hoàn thành kế hoạch năm. Tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch còn chậm do quy trình phức

tạp, nhiều bước, cần nhiều thời gian để vừa bảo đảm tiến độ, vừa bảo đảm chất lượng và tính khả thi khi triển khai.

- Các dự án lớn như Vành đai 3, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa - Chơn Thành... gặp vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển tiếp sang áp dụng Quyết định về phê duyệt đơn giá cây trồng của tỉnh; quỹ đất tái định cư thiếu. Một số dự án đầu tư còn vướng mắc về pháp lý, chưa được tháo gỡ triệt để; hiện có khoảng 270 dự án gặp khó khăn liên quan kết luận thanh tra, kiểm toán và các nội dung khác.

- Quỹ đất sạch trong KCN ngày càng ít; một số KCN ở vị trí xa, hạ tầng chưa thuận lợi nên chưa thu hút được nhà đầu tư lớn. Việc chuyển hóa KCN hiện hữu sang KCN xanh gặp khó do chính sách chưa đồng bộ, thiếu ưu đãi. Xuất khẩu bị ảnh hưởng bởi chính sách thuế của Hoa Kỳ, làm giảm sức cạnh tranh hàng hóa.

- Biên chế giáo viên còn thiếu; tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nguy cơ xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn vẫn còn.

- Thu hút nhân lực khoa học - công nghệ và chuyển đổi số còn hạn chế, chế độ đãi ngộ thấp, hạ tầng và trang thiết bị chưa hiện đại, thiếu nguồn lực đầu tư dài hạn; một số nhiệm vụ khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số y tế triển khai thực hiện còn chậm như bệnh án điện tử, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa.

PHẦN II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU NĂM 2026

Năm 2026 là năm đầu triển khai Kế hoạch 5 năm 2026-2030 với mục tiêu tăng trưởng hai con số, tỉnh Đồng Nai đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Về phát triển kinh tế

- Thực hiện chương trình đột phá phát triển các ngành, lĩnh vực 5 năm 2026-2030; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, cắt giảm thủ tục hành chính và thực hiện hiệu quả Nghị quyết 66/NQ-CP của Chính phủ.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và cơ cấu lại nền kinh tế; kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy xuất khẩu; giải ngân đầu tư công; phát triển công nghiệp chế biến - chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, cụm công nghiệp sinh thái; thúc đẩy năng lượng xanh, năng lượng tái tạo.

- Vận hành hiệu quả lĩnh vực thương mại - dịch vụ, logistics, thương mại điện tử, khu thương mại tự do; thúc đẩy kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể; mở rộng thị trường, nâng cao thương hiệu hàng Việt, thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư; tăng cường giám sát dự án ngoài ngân sách, xử lý dự án chậm triển khai.

- Tăng cường quản lý tài chính - ngân sách và tín dụng: chống thất thu, trốn thuế; đấu giá đất công khai minh bạch; đôn đốc thu hồi nợ thuế; tiết kiệm chi thường xuyên; nâng cao hiệu quả chi đầu tư công; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và bảo đảm tăng trưởng tín dụng an toàn.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng và đô thị: đẩy nhanh các dự án giao thông, chống ngập, cấp nước sạch, hạ tầng số; hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; chuẩn bị đầu tư và giao đất cho các khu/cụm công nghiệp; xây dựng lộ trình phát triển khu công

nghiệp xanh, sinh thái, công nghệ cao; triển khai hiệu quả các chương trình phát triển nhà ở, nhất là nhà ở xã hội và đơn đốc tiến độ các dự án nhà ở đã được phê duyệt.

2. Về phát triển văn hoá, xã hội

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đẩy mạnh giáo dục nghề nghiệp, tăng đào tạo - đào tạo lại, nâng cao kỹ năng lao động và thực hiện hiệu quả các đề án, nghị quyết về đổi mới giáo dục - đào tạo.

- Thúc đẩy khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo: Triển khai hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW; tăng nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo; Phát triển hạ tầng số, dữ liệu dùng chung; nâng cao dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng và nâng cao kỹ năng số cho người dân.

- Phát triển văn hóa - xã hội toàn diện: Phát huy giá trị văn hóa và con người Đồng Nai; đẩy mạnh du lịch; thực hiện tốt an sinh xã hội, chính sách người có công, bình đẳng giới, chăm sóc trẻ em; nâng cao chất lượng y tế, phát triển thể dục thể thao.

- Tăng cường thực hiện chính sách dân tộc: Triển khai đồng bộ các chương trình mục tiêu quốc gia; nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; bồi dưỡng kiến thức dân tộc cho đội ngũ cán bộ.

3. Quản lý hiệu quả tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tăng cường quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản; quản lý chặt chẽ đất đai, khai thác hợp lý quỹ đất công và đẩy nhanh đấu giá đất, hoàn thiện các đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận.

- Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động của hạn mặn và bảo đảm nước cho sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát chặt chẽ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục giám sát, đơn đốc lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động; đẩy mạnh phân loại rác tại nguồn và thúc đẩy các dự án xử lý rác công nghệ cao, giảm tối đa chôn lấp.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; công tác tư pháp và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực:

- Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp; cắt giảm thủ tục; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng; phát triển hạ tầng số, dữ liệu dùng chung; nâng chất lượng dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Tăng cường tuyên truyền pháp luật, nâng cao hiệu quả trợ giúp pháp lý và chất lượng dịch vụ hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp.

- Nâng cao hiệu quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; đẩy mạnh thanh tra, thực hành tiết kiệm và công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, tài sản công và quy hoạch phát triển.

5. Về đảm bảo quốc phòng - an ninh và hội nhập

Tiếp tục củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và chủ quyền biên giới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an toàn tuyệt đối các sự kiện quan trọng của Trung ương và của tỉnh, nhất là Đại hội XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kéo giảm tội phạm hình sự trên địa bàn tỉnh; đảm bảo an ninh trật tự các ngày lễ lớn, cao điểm trước, trong và sau Tết Nguyên 2026 và các cao điểm chuyên đề để tập trung đấu tranh với những loại tội phạm diễn biến phức tạp. Tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; thúc đẩy ngoại giao kinh tế, văn hóa, nhân dân, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho phát triển của tỉnh và chuẩn bị tốt cho các hoạt động đối ngoại lớn trong giai đoạn tới./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI